

CƠ QUAN GIẢI QUYẾT ŹU CẦU BỒI THƯỜNG BỜ VỊNH

Sửa Đổi các Quy Tắc Cuối Cùng Quy Định các Lựa Chọn Thanh Toán, Tiêu Chí Hội Đầu Tiêu Chuẩn và Văn Kiện Chứng Minh, và Phương Pháp Thanh Toán Cuối Cùng (ngày 18 tháng 2 năm 2011)

16 tháng 8 năm 2011

GCCF cho rằng, mặc dù kinh tế tiếp tục được cải thiện, một số doanh nghiệp sẽ hồi phục chậm hơn so với các doanh nghiệp khác. Sửa đổi sau đây đối với các Quy Tắc Cuối Cùng Quy Định các Lựa Chọn Thanh Toán, Tiêu Chí Hội Đầu Tiêu Chuẩn và Văn Kiện Chứng Minh, và Phương Pháp Thanh Toán Cuối Cùng (ngày 18 tháng 2 năm 2011) ("Quy Tắc Cuối Cùng"), được thiết kế để cung cấp một phương pháp luận về xác định và tính toán một cách công bằng và thống nhất các khoản thanh toán cuối cùng và tạm thời cho các cá nhân và doanh nghiệp đối với các tổn thất đã phải gánh chịu do Sự Cố Tràn Dầu. Các Quy Tắc Cuối Cùng của GCCF được sửa đổi như sau:

I. Đề Xuất Thanh Toán Cuối Cùng

GCCF thấy rằng sự phục hồi ở vùng Vịnh đang diễn biến tốt đẹp. Tuy nhiên GCCF cho rằng tương lai của vùng Vịnh vẫn khá bất ổn về việc phải đảm bảo sự tiếp tục của Yếu Tố Phục Hồi Tương Lai đối với những tổn thất thực tế năm 2010 đã được lập hồ sơ như quy định trong Quy Tắc Cuối Cùng của GCCF.

- Đề Xuất Thanh Toán Cuối Cùng sẽ tiếp tục được tính toán theo các quy tắc đã được quy định trước đây trong Quy Tắc Cuối Cùng của GCCF như sau (trừ trường hợp được lưu ý dưới đây đối với những người yêu cầu bồi thường có tổn thất năm 2011 nhưng không có tổn thất năm 2010 đã được lập hồ sơ, và trong Phần IV: Điều chỉnh đối với Người Hợp Đồng Nuôi Hầu):

Soá Tieàu Ñeà Xuaát Thanh Toaùn Cuoái Cuøng seõ laø con soá lôùn nhaát trong caùc con soá sau:

- Hai laàn Toản Thaát Thöic Teá Ñaõ Laäp Hoà Sô naêm 2010 cuûa moãi ngöôøi yeâu caàu boài thöôøøng ñuu tieûu chuaân (tröø nhööng ngöôøi yeâu caàu boài thöôøøng coù toân thaát naêm 2010 treân \$500.000); boán laàn Toản Thaát Thöic Teá Ñaõ Laäp Hoà Sô naêm 2010 ñoái vòùi nhööng ngöôøi thu hoaïch vaø cheá bieán haøu, vaø chæ ñoái vòùi Ngöôøi Höïp Ñoàng Nuoái Haøu, phaàn taêng theâm cuûa Nhaân Toá Ruûi Ro Tööng Lai ôù Phaàn IV: Ñieàu Chænh ñoái vòùi Ngöôøi Höïp Ñoàng Nuoái Haøu; hoaëc:
- Toång soá toân thaát thöic teá ñaõ ñööic laäp hoà sô töø ngaøy quyeát ñònh Yeâu Caàu Boài Thöôøøng Cuoái Cuøng.

- Đề Xuất Thanh Toán Cuối Cùng đối với những người yêu cầu bồi thường **không có tổn thất đã được lập hồ sơ năm 2010** sẽ được xem xét và tính toán, sử dụng các tổn thất 2011 mà có thể được coi là do Sự Cố Tràn Dầu. Những người yêu cầu bồi thường này phải cung cấp bằng chứng gẩn cự thể những tổn thất năm 2011 yêu cầu bồi thường với Sự Cố Tràn Dầu. Đề Xuất Thanh Toán Cuối Cùng cho những người yêu cầu bồi thường này sẽ được tính toán theo từng trường hợp.

Thống nhất với các Quy Tắc Cuối Cùng,¹ Đề Xuất Thanh Toán Cuối Cùng sẽ bị giảm một lượng bằng khoản tiền đền bù mà người yêu cầu bồi thường đã nhận trong Thanh Toán Ứng Trước Khẩn Cấp từ BP, các khoản Thanh toán Trước Khẩn cấp và Thanh Toán Tạm Thời đã nhận từ GCCF, và các khoản thanh toán đã nhận từ các quỹ bất động sản của các bang vùng Vịnh và các khoản bồi thường khác.

II. Các Yêu Cầu Thanh Toán Tạm Thời

- Các Yêu Cầu Thanh Toán Tạm Thời cho các Doanh Nghiệp:

Đối với các Yêu Cầu Thanh Toán Tạm Thời mà các doanh nghiệp đã nộp cho những tổn thất quý II năm 2011 (và sau đó), GCCF sẽ yêu cầu rằng tất cả các doanh nghiệp chứng minh tỷ lệ tăng doanh thu thực tế ít nhất là 5% so với năm 2010. Các tổn thất liên quan với doanh thu ít hơn tỷ lệ tăng trưởng 5% được giả định là từ các yếu tố không liên quan đến Sự Cố Tràn Dầu và sẽ không được đền bù. (Để biết chi tiết hơn về phương pháp tính toán các tổn thất năm 2011, xem Phụ Lục Đính Kèm A: "Phương Pháp ARPC để Tính Tố Khoản Thanh Tố Tạm Thời đối với ốc Tổn Thất năm 2011 do Sự Cố Tràn Dầu", do ARPC, một hảng chuyên gia bao gồm các nhà kinh tế được GCCF thuê).

- Các Yêu Cầu Thanh Toán Tạm Thời cho các Cá Nhân:

- GCCF sẽ yêu cầu rằng tất cả cá nhân có việc làm chứng minh tỷ lệ tăng thu nhập thực tế ít nhất là 5% so với thu nhập năm 2010. Tuy nhiên, đối với những người yêu cầu bồi thường cá nhân này, sự sửa đổi này sẽ không có hiệu lực cho đến khi nộp yêu cầu bồi thường tạm thời trong quý III năm 2011 (và sau đó), đối với những tổn thất phải gánh chịu bắt đầu từ ngày 01 tháng 07 năm 2011. (Những tổn thất đối với những yêu cầu bồi thường cá nhân đã nộp cho quý I và quý II năm 2011 sẽ được thanh toán theo phương pháp tính toán hiện tại của GCCF như đã được quy định trong các Quy Tắc Cuối Cùng của GCCF). Các tổn thất liên quan với thu nhập ít hơn tỷ lệ tăng trưởng 5% được giả định là từ các yếu tố không liên quan đến Sự Cố Tràn Dầu và sẽ không được đền bù.
- Đối với những người khẳng định là bị thất nghiệp so Sự Cố Tràn Dầu, GCCF sẽ cho phép cá nhân đủ tiêu chuẩn tiếp tục được thanh toán thông qua quá trình thanh toán tạm thời của GCCF tối đa là 78 tuần bồi thường thất nghiệp do Sự Cố Tràn Dầu được thuyết minh bởi các chứng từ mà người yêu cầu bồi

¹ Xem caùc Quy Taéc Cuoái Cuøng trang 5-6, *Tính Toaùn cho vieäc Thanh Toaùn Taïm Thôøi vaø Cuoái Cuøng*, [http://www.gulfcoastclaimsfacility.com/FINAL RULES.pdf](http://www.gulfcoastclaimsfacility.com/FINAL_RULES.pdf).

thường đó cung cấp. GCCF sẽ xem xét các yêu cầu bồi thường này liên tục và sẽ xác định các yêu cầu chứng từ bổ sung đối với các cá nhân đã quá mức tối đa thất nghiệp 78 tuần.

- Các yêu cầu bồi thường đối với các Doanh Nghiệp và Cá Nhân mà GCCF thấy không đủ tiêu chuẩn bồi thường: Những người yêu cầu bồi thường trước tiên phải đủ tiêu chuẩn thanh toán như đã quy định trong Phần IV.3. (a) (b) và (c) của các Quy Tắc Cuối Cùng của GCCF. Nếu không có tổn thất nào trong năm 2010 được chứng minh, tất cả những người yêu cầu bồi thường phải cung cấp bằng chứng cụ thể cho những yêu cầu bồi thường cho tổn thất năm 2011 do Sư Cố Tràn Dầu để được coi là đủ tiêu chuẩn nhân bồi thường từ GCCF.

III. Sửa Đổi Kiểm Tra Tài Chính (Phụ Lục Đính Kèm C của các Quy Tắc Cuối Cùng của GCCF)

Kiểm tra tài chính được giải thích trong Phụ Lục Đính Kèm C của "Các Quy Tắc Cuối Cùng của GCCF" là một sự phân tích hội đủ tiêu chuẩn để xác định liệu có thể giả định được tổn thất do Sư Cố Tràn Dầu hay không. Kiểm tra tài chính này được sử dụng để chỉ ra rằng liệu bất kỳ sự giảm doanh thu nào trong giai đoạn trước khi có Sư Cố Tràn Dầu so với doanh thu trong cùng giai đoạn trong những năm trước đó, là do Sư Cố Tràn Dầu hay một số yếu tố nào khác. Để "qua" được kiểm tra tài chính hiện tại, cần phải có sự suy giảm từ bốn tháng đầu tiên của năm 2010 (trước Sư Cố Tràn Dầu) so với tám tháng cuối cùng của năm 2010 (sau Sư Cố Tràn Dầu).

Trong nhiều trường hợp, biến động mạnh của doanh thu trong quá khứ không đáp ứng được các tham số cho việc kiểm tra như được thiết kế ban đầu. Một số doanh nghiệp yêu cầu bồi thường thiếu các dữ liệu tài chính lịch sử cần thiết để thực hiện kiểm tra xu thế tài chính. Trong các tình huống này, kiểm tra kết quả tài chính như đã mô tả trong các Quy Tắc Cuối Cùng của GCCF có thể không đủ để xác định có hội đủ tiêu chuẩn tài chính hay không. Các yêu cầu bồi thường này sẽ được xem xét và cân nhắc cẩn thận theo các hoàn cảnh cụ thể của lịch sử tài chính của người yêu cầu bồi thường để xác định liệu dữ liệu tài chính mà người yêu cầu bồi thường cung cấp có chỉ ra bất kỳ tác động tiềm năng nào do Sư Cố Tràn Dầu hay không.

IV. Điều Chỉnh đối với Người Hợp Đồng Nuôi Hầu

Sửa đổi này được thiết kế để cung cấp một phương pháp luận cho cách bồi thường công bằng và khách quan cho **người hợp đồng nuôi hầu** ở Vịnh Mexico, những người đã bị thiệt hại về tài chính do đóng các bể nuôi hầu, chuyển hướng nguồn nước ngọt và/hoặc khả năng ô nhiễm dầu do Sư Cố Tràn Dầu. Sự điều chỉnh này thừa nhận rằng có một sự bất ổn định đáng kể liên quan đến khả năng thiệt hại đối với việc thu hoạch hầu và các khu vực sản xuất hầu ở vùng Vịnh. Sự sửa đổi này bao gồm ba loại tổn thất tiềm năng khác nhau đối với những người hợp đồng nuôi hầu như sau:

- Tổn thất thu nhập/doanh thu ban đầu trong Sư Cố Tràn Dầu năm 2010 do:
 - việc đóng cửa các ngư trường của các bang/liên bang, hoặc
 - sản lượng giảm do nước ngọt chảy vào vì chính phủ chuyển hướng Dầu Tràn, điều đó có thể làm tăng tỷ lệ hầu chết năm đó;²
- Những tổn thất tiềm năng sau đó trong giai đoạn phục hồi đã được dự tính do chu kỳ sản xuất hầu; ³ và/hoặc

²Hieän tööing nööùc ngoït traøn vaøo dieän ra khi soäng Mississippi traøn trong thôøi kyø coù Sõi Coá Traøn Daàu vaø gaây luït loäi khu vöic ñoàng baèng vuøng truøng cuâa soäng. Tieán só Earl Melancon cuâa Ñaïi Hoïc Quoác Gia Nicholls chæ roõ raèng haønh ñoäng naøy, cuøng vòùi bieän phaùp söüa chööa cuâa bang Louisiana ñaõ laøm cho caùc baõi nuoâi haøu bò "maát muøa".

- Rủi ro còn lại của tổn thất lâu dài liên quan đến Sự Cố Tràn Dầu đối với các bãi nuôi hàu và khả năng của chúng trong việc hỗ trợ chu trình tái sản xuất các thế hệ hàu trong tương lai.

Theo các quy trình hiện tại, việc tính toán Đề Xuất Thanh Toán Cuối Cùng bắt đầu với việc xác định các Tổn Thất năm 2010 cho tất cả những người thu hoạch hàu. Phương pháp tính toán hiện tại của GCCF để xác định Đề Xuất Thanh Toán Cuối Cùng cho những người yêu cầu bồi thường tham gia trực tiếp vào ngành công nghiệp hàu, ví dụ người hợp đồng, người thu hoạch (thuyền trưởng và thuyền viên) và người xử lý, là bốn lần Thu Nhập Bị Tổn Thất năm 2010. Việc bồi thường cho họ tiếp tục được xác định như đã mô tả trong các Quy Tắc Cuối Cùng của GCCF. Sự sửa đổi được thảo luận dưới đây sẽ chỉ được áp dụng cho người hợp đồng nuôi hàu như được mô tả dưới đây.

Phương pháp đã được sửa đổi này tiếp tục bồi thường cho Tổn Thất năm 2010 và những tổn thất tiếp theo trong giai đoạn phục hồi đã dự tính theo đúng cách như vậy. Tuy nhiên, chỉ riêng với người hợp đồng nuôi hàu Đề Xuất Thanh Toán Cuối Cùng sẽ, ngoài ra, còn bao gồm Trợ Cấp Rủi Ro Tương Lai mà sẽ được cộng vào để bồi thường cho rủi ro mà chưa được phát hiện và có thể vẫn là sự thiệt hại trong tương lai đối với các khu vực sản xuất hàu ở vùng Vịnh và khả năng chậm trễ đáng kể trước khi các bãi nuôi hàu bị ảnh hưởng được sửa chữa. Đối với người hợp đồng nuôi hàu ở Louisiana, Mississippi, Alabama và khu vực Florida Panhandle, Trợ Cấp Rủi Ro Tương Lai sẽ là bội số “Bội Số Rủi Ro Tương Lai” của thu nhập ròng trong một năm so sánh (“Thu Nhập Ròng Năm So Sánh”) được cộng vào Đề Xuất Thanh Toán Cuối Cùng của người yêu cầu bồi thường. **Bội Số Rủi Ro Tương Lai sẽ chỉ áp dụng cho thành phần thuê hợp đồng hàu của doanh nghiệp. Để đủ tiêu chuẩn được nhận Bội Số Rủi Ro Tương Lai, Người Hợp Đồng Nuôi Hàu sẽ phải nộp một Yêu Cầu Bồi Thường Tổn Thất Tài Sản của GCCF ngoài Yêu Cầu Bồi Thường Thu Nhập/Lợi Nhuận Tổn Thất.** Thu Nhập Ròng Năm So Sánh thường được dựa trên hoặc là trung bình năm 2008-2009 hoặc thu nhập năm 2009 của người yêu cầu bồi thường, tùy theo khoản nào cao hơn.⁴ Các doanh nghiệp tham gia trực tiếp vào ngành công nghiệp hàu, ví dụ như người thu hoạch (thuyền trưởng và thuyền viên) và các doanh nghiệp sản xuất và chế biến không đủ tiêu chuẩn Trợ Cấp Rủi Ro Tương Lai. Chỉ những người hợp đồng đủ tiêu chuẩn đối với Trợ Cấp Rủi Ro Tương Lai đặc biệt này.

Bội Số Rủi Ro Tương Lai

GCCF đã xác định ba loại tổn thất khác nhau và đã gắn Bội Số Rủi Ro Tương Lai với mỗi loại rủi ro đó tùy thuộc vào vị trí cụ thể của các bãi nuôi hàu. Trợ Cấp Rủi Ro Tương lai bằng tích của Thu Nhập Ròng Năm So Sánh nhân với một Bội Số Rủi Ro Tương Lai dựa trên vị trí địa lý của các bãi nuôi hàu.

- Dựa trên việc xem xét các vị trí thuê trong các khu vực thu hoạch ("Ô") ở Louisiana (Bản Đồ 1)⁵, dữ liệu về sự chuyển hướng nước ngọt (Bản Đồ 2)⁶ và sự xâm nhiễm của dầu (Bản Đồ 3)⁷, GCCF đã xác định ba loại tổn thất

³ Xem “*Phản Hồi Của ARPC trước các Bình Luận về Cách Dẫn Xuất và Cách Tính Thiệt Hại Tương Lai*” ô u trong website của GCCF nhô sau <http://>

⁴ Neáu moät ng

"bình thöôøng",

⁵ Cuíc Ñoäng Va

Cuíc Ñoäng Vaäi

Khoâi Phuic Bô

Cao: (Boäi soá = 7 laàn Thu Nhaäp Roøng Naêm So Saùnh)

cho giai ñoain

Trung bình: (Boäi soá = 3,5 laàn Thu Nhaäp Roøng Naêm So Saùnh)

aûo Veä vaø

Thaáp: (Boäi soá = 2 laàn Thu Nhaäp Roøng Naêm So Saùnh)

D=1.

(Boäi soá = 1 laàn Thu Nhaäp Roøng Naêm So Saùnh cho bang

ms.com

ñoái vôùi caùc hòip ñoàng thueâ ôu Vònñ Apalachicola & vaø caùc ñieäm phia Taâý)

khác nhau và đã gán một Bội Số Rủi Ro Tương Lai cho mỗi loại rủi ro đó (Xem Phụ Lục Đính Kèm B đối với các Bản Đồ 1-4).

- Những người hợp đồng ở **Louisiana** sẽ được Cục Động Vật Hoang Dã và Thủy Sản cấp cho một Bội Số Rủi Ro Tương Lai cho mỗi khu vực thuê riêng, được gọi là các "Ô".⁸ Bội Số này sẽ được dựa trên Ô được xếp hạng cao nhất đối với một hợp đồng cụ thể. Bản Đồ 4⁹ thể hiện ranh giới Ô và các Bội Số Rủi Ro Tương Lai của chúng. (Những người hợp đồng nuôi hàu mà diện tích của họ không hoạt động trong năm năm qua sẽ không được đền bù cho các tổn thất tương lai). Bội Số Rủi Ro Tương Lai tối đa đối với tổn thất nước ngọt và dầu đối với một hợp đồng thuê ở Louisiana là 7 lần Thu Nhập Ròng Năm So Sánh. Tối thiểu là một bội số bằng 2 lần Thu Nhập Ròng Năm So Sánh cho các Ô, nơi chỉ có ít lượng dầu ô nhiễm.
- Những người hợp đồng ở **Mississippi** và **Alabama** sẽ được cấp một Bội Số Rủi Ro Tương Lai là 3,5 lần Thu Nhập Ròng Năm So sánh. Điều này phản ánh thực tế rằng phần lớn khu vực bờ biển của Mississippi và Alabama đã bị ô nhiễm dầu đáng kể giống như phần lớn các vùng bờ biển bị ảnh hưởng bởi Louisiana. Tuy nhiên, sự xâm nhập của nước ngọt không đáng kể ở các bang này.
- Một số yêu cầu bồi thường của người hợp đồng ở **Florida** (**chỉ các hợp đồng ở Vịnh Apalachicola và các điểm phía tây**) sẽ được cấp một Bội Số Rủi Ro Tương Lai là 1 lần Thu Nhập Ròng Năm So Sánh. Điều này phản ánh thực tế rằng phần lớn khu vực bờ biển này cũng bị ô nhiễm dầu một phần nào đó, nhưng ít hơn so với ở Mississippi và Alabama. Sự xâm nhập của nước ngọt không đáng kể ở các khu vực này.

⁷ "Deep Water Horizon, Sau Moät Naêm", Taip chí The Economist: <http://www.economist.com/node/18587367>.

Dõi lieäu cuûa Baûn Ñoà 3 laâý töø Vaên Phoøng ÖÜng Phoù vaø Khoái Phuïc - Löu Baûn Ñoà Ñöôøng Ñi cuûa Deepwater Horizon, Dõi Baùo Daàu Beà Maët Gaàn Bôø.

[http://response.restoration.noaa.gov/topic_subtopic_entry.php?RECORD_KEY%28entry_subtopic_topic%29=entry_id,subtopic_id,topic_id&entry_id\(entry_subtopic_topic\)=831&subtopic_id\(entry_subtopic_topic\)=2&topic_id\(entry_subtopic_topic\)=1](http://response.restoration.noaa.gov/topic_subtopic_entry.php?RECORD_KEY%28entry_subtopic_topic%29=entry_id,subtopic_id,topic_id&entry_id(entry_subtopic_topic)=831&subtopic_id(entry_subtopic_topic)=2&topic_id(entry_subtopic_topic)=1).

⁸ Website coâng coäng cuûa Cuic Ñoäng Vaät Hoang Daõ vaø Thuûy Saûn Louisiana cóù ñaêng caùc vò trí cuûa moãi OÂ cuõng nhõ caùc cõ sôû dõõ lieäu cuûa caùc hôïp ñoàng maø nhööng ngöôøi hôïp ñoàng tö nhaân naém giöö. Moãi hôïp ñoàng tö nhaân ñööic Tieâu Bang caáp cho moät OÂ. GCCF seõ caên cõù vaøo danh saùch naøy ñeå chæ ñònh caùc hôïp ñoàng cho moät ngöôøi yeâu caùu boài thööøng caù nhaân. <http://oysterlease.wlf.la.gov/oysterlease1/framesetup.asp>.

⁹ Cuic Ñoäng Vaät Hoang Daõ vaø Thuûy Saûn - Phoøng Khaûo Saùt Höïp Ñoàng Nuôi Haøu cho caùc "O"Â.

Những Người Hợp Đồng Nuôi Hàu ở phía đông Florida thuộc Vịnh Apalachicola và tất cả người hợp đồng nuôi hàu ở Texas không đủ tiêu chuẩn để nhận Trợ Cấp Rủi Ro Tương Lai.¹⁰ Các bãi nuôi hàu ở các khu vực này không bị sự xâm nhập đáng kể của dầu hoặc nước ngọt.

Sự điều chỉnh (phản ánh tỷ lệ phần trăm giảm sản xuất) sẽ được thực hiện đối với Bội Số Rủi Ro Tương Lai trong trường hợp một người hợp đồng đã thu hoạch hàu trong năm 2011 hoặc sau đó từ một hợp đồng mà được yêu cầu bồi thường tổn thất tương lai.¹¹

¹⁰Naêm 2002, có 43 hốip ñoàng nuôïi haøu ôû Texas, taát caû ôû vònñ Galveston. Haøu töø caùc baõi nuôïi haøu thueâ chieám khoaûng moät phaàn ba caùc beán caû ôû Texas. Coù raát ít baõi nuôïi haøu thueâ ôû Florida vaø phaàn lôùn caùc baõi naøy ôû khu vöïc Vònñ Apalachicola.

¹¹ Ñoái vôùi caùc OÂ ñööïc xeáp haëng 7, Boäi Soá Ruûi Ro Töông Lai ñieàu chænh toái thieåu seõ laø 3,5; ñoái vôùi caùc hóip ñoàng ôû Mississippi vaø Alabama vaø caùc OÂ xeáp haëng 3,5, Boäi Soá Ruûi Ro Töông Lai toái thieåu seõ laø 1,75; ñoái vôùi caùc OÂ ñööïc haëng 2,0, Boäi Soá Ruûi Ro Töông Lai ñieàu chænh toái thieåu seõ laø 1,0, vaø ñoái vôùi vuøng taây Florida Panhandle haëng 1,0, Boäi Soá Ruûi Ro Töông Lai ñieàu chænh toái thieåu seõ laø 0,5.